

Bản án số:17/2019/HS-PT
Ngày: 28-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Minh Tự
Ông Ngô Đê

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm An Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2019/HSPT, ngày 01/3/2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn P do có kháng cáo bị cáo Nguyễn Văn P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2019/HS – ST, ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn P, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1997, tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 238/3, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: 02 lần chưa được xóa án tích.

- Ngày 17/3/2016 Nguyễn Văn P bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 23/5/2016 Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm y án sơ thẩm về tội danh và hình phạt.

- Ngày 04/5/2017 Nguyễn Văn P bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành tại Trại giam Bến giá, ngày 20/02/2018 Nguyễn Văn P chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không; nhân thân: xấu. Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/9/2018, ngày 30/9/2018 chuyển tạm giam đến nay, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Thiên Phương là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh, (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, do không có kháng cáo, không có kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 24/9/2018 bị cáo Nguyễn Văn P nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản là điện thoại di động để bán lấy tiền tiêu xài, bị cáo đi bộ một mình đến nhà của bà Khiêu Thị S, ngụ khóm 2, thị trấn M, quan sát thấy trong nhà đã tắt đèn chiếu sáng, chỉ còn mở đèn ngủ, bị cáo nghĩ mọi người trong nhà đã ngủ hết nên bị cáo đi đến cửa nhà trước (loại cửa lá sách có 04 cánh chỉ cài bốn chốt cửa bên trong) bị cáo dùng hai bàn tay đưa vào khe hở giữa mép dưới của cánh cửa bên phải (hướng từ ngoài vào) tiếp giáp với nền nhà và dùng các ngón tay kéo hai chốt cửa lên khỏi lỗ cài rồi mở cánh cửa đi vào bên trong nhìn qua ánh sáng đèn ngủ bị cáo thấy có một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO-A71 (số sim 01283.189.793) của em Trương Thị Ngọc L đang sạc pin trên kệ bàn học sinh cặp với bức tường tiếp giáp với nhà dưới, bị cáo lấy điện thoại rồi tẩu thoát. Sau khi trộm được điện thoại bị cáo rút thẻ sim ném bỏ, còn điện thoại bị cáo để sử dụng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 18/KL.HĐĐG ngày 28/9/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO-A71 màu vàng trắng, kiểu máy CPH1801, trị giá 1.794.000 đồng.

Bị cáo lấy trộm tài sản chưa đủ định lượng nhưng bị cáo đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa xóa án tích mà tiếp tục tái phạm. Ngày 30/9/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án Trộm cắp tài sản, khởi tố bị cáo để điều tra.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận với thủ đoạn như trên bị cáo đã thực hiện thêm 03 vụ trộm cắp tài sản ở địa bàn thị trấn M cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 13/8/2018 bị cáo Nguyễn Văn P đi bộ đến nhà của anh Nguyễn Văn T, ngụ khóm 2, thị trấn M, lấy trộm 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 Prime màu xanh (số sim 0915.765.504) của em Nguyễn Trung Nghĩa và 01 điện thoại nhãn hiệu I Phone 4 màu trắng (số sim 01633.911.857) của em Thái Văn Tuấn A (cả hai bị hại là người làm thuê cho anh T).

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 20/KL.HĐĐG ngày 05/11/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 Prime màu xanh trị giá 3.992.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu I Phone 4 thường màu trắng trị giá 700.000 đồng.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 23 giờ, ngày 15/8/2018 bị cáo Nguyễn Văn P đi bộ đến nhà của chị Lâm Thị Mỹ P, ngụ khóm 4, thị trấn M, lấy trộm 01 điện

thoại di động nhãn hiệu I Phone 6 màu vàng gold (số sim 01288840880), sau khi trộm được chiếc điện thoại di động của chị Phượng bị cáo rút thẻ sim ném bỏ và đem bán chiếc điện thoại cho Nguyễn Văn Đ với số tiền là 200.000 đồng.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 21/KL.HĐĐG ngày 05/11/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận 01 điện thoại nhãn hiệu I Phone 6 màu vàng gold, trị giá 3.500.000 đồng.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 21 giờ, ngày 23/9/2018 bị cáo Nguyễn Văn P đi bộ đến nhà của anh Nguyễn Văn T1, ngụ xóm 2, thị trấn M, lấy trộm 01 máy tính bảng nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Tab 3V T116 White màu trắng (số sim 01289.680.287). Sau khi trộm được máy tính bảng bị cáo rút thẻ sim ném bỏ và bán máy tính bảng cho Nguyễn Thị N, với số tiền 500.000 đồng.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 22/KL.HĐĐG ngày 05/11/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận 01 máy tính bảng nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Tab 3V T116 White màu trắng, trị giá 800.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2019/HSST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 53 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 04 (bốn) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 27 tháng 9 năm 2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/7/2018, bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo bản án sơ thẩm với lý do xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn P thừa nhận trên địa bàn thị trấn M, huyện C bị cáo thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm. Do đó, bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng pháp luật. Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm tuyên đối với bị cáo 04 (bốn) năm tù là đã đánh giá đúng tính chất vụ án, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo bị cáo Nguyễn Văn P. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P cho rằng: thống nhất bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Với vai trò là người bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về hành vi phạm tội của mình trước đó, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường cho 03 bị hại xong các tài sản đã trộm, các bị hại còn lại không yêu cầu bồi thường nên thiệt hại trong vụ án là không lớn, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm b, r, s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn P. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Văn P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự, bị cáo có đầy đủ sức khỏe nhưng không chăm lo làm ăn chân chính tạo dựng cuộc sống để có tiền tiêu xài cho bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn P thừa nhận chính bị cáo là người thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Bản án sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là chính xác, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có nhân thân xấu đã có 02 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản và đã bị Tòa án nhân dân huyện C1, tỉnh Trà Vinh áp dụng tình tiết tái phạm làm tình tiết tăng nặng nhưng khi ra tù không ăn năn, hối cải, sửa chữa bản thân mà lại tiếp tục trộm cắp và thực hiện hành vi liều lĩnh hơn gây mất trật tự địa phương. Rõ ràng bị cáo là đối tượng rất khó cảm hóa giáo dục, cải tạo, để có đủ thời gian cải tạo bị cáo trở thành người tốt, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc là cần thiết. Xét thấy cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn P 04 (bốn) năm tù là đã xem xét đánh giá một cách toàn diện, khách quan tính chất vụ án, nhân thân bị cáo và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, hình phạt nêu trên cũng đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị tại địa phương trong đấu tranh phòng chống tội phạm nhất là thanh thiếu niên lười lao động, ham chơi, đua đòi vật chất và để thỏa mãn nhu cầu không chính đáng của bản thân, không ngại lao vào con đường phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới và bị cáo có trình bày đã khắc phục cho anh T1, anh T, chị P nhưng không có giấy tờ chứng minh. Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

[3] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm phù hợp với tính khách quan của vụ án, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Việc người bào chữa cho bị cáo có đề nghị cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, h Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù đề nghị này được Hội đồng xét xử cân nhắc khi nghị án nhưng không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2019/HSST, ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 53 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ, sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 04 (bốn) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 27 tháng 9 năm 2018.

Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC Hà Nội;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện C;
- Chi cục THA huyện C;
- CA huyện C;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Văn Thành

